

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa Tận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 113/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa Tận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Tận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự:**

- **NgU đơn:** Anh Phạm Huy H, sinh năm 1990 và chị Phan Thị U, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Cùng trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Dương Thị T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về số tiền phải trả: Ông Nguyễn Văn N và bà Dương Thị T phải trả cho anh Phạm Huy H và chị Phan Thị U số tiền nợ tính đến ngày 23/6/2021 là 93.673.000 đồng (*Chín mươi ba triệu, sáu trăm bảy mươi ba ngàn đồng*); trong đó: nợ gốc: 88.072.000 đồng (*Tám mươi tám triệu, không trăm bảy mươi hai ngàn đồng*), nợ lãi: 5.601.000 đồng (*Năm triệu, sáu trăm lẻ một ngàn đồng*).

Lãi suất phát sinh chậm trả tiền sẽ tiếp tục được tính kể từ ngày 24/6/2021 cho đến khi ông Nguyễn Văn N và bà Dương Thị T trả hết số tiền nợ gốc cho anh Phạm Huy H và chị Phan Thị U theo mức lãi suất 0.9%/tháng mà các đương sự đã thỏa Tận.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải trả là 93.673.000 đồng, tính được là: 2.341.825 đồng (*Hai triệu ba trăm bốn mươi một ngàn tám trăm hai mươi lăm đồng*). Số tiền này, ông Nguyễn Văn N và bà Dương Thị T thỏa Tận toàn bộ.

Anh Phạm Huy H và chị Phan Thị U không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Phạm Huy H và chị Phan Thị U 2.273.150 đồng (*Hai triệu hai trăm bảy mươi ba ngàn một trăm năm mươi đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai T tiền số AA/2016/0005310 ngày 09/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Trọng Hàn**